

Cảm Ứng Thiên Vực Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

.....

(Bài 46)

Chánh văn 61 (tiếp theo): Xạ phi trực tảo, phát trập kinh thể, điền huyết phúc sào, thương thai phá noãn.

(Nghĩa là: Săn bắn chim thú, phá tổ côn trùng, kinh động nơi chim đậu, lấp hang, lật tổ; phá thai, hại trứng).

(Nhạc)

Câu thứ 2: “Phát trập kinh thể”

(nghĩa là: Phá tổ côn trùng),

Loài trùng kéo kén, ngủ đông, hễ đào xới, ắt chúng sẽ bị tổn thương. Vì thế, đức Thái Thượng viết lời răn dạy người đời, mà chư Phật càng thêm yêu tiếc chúng. Con người chó nên không lãnh hội ý này để rồi cứ đào xới bừa bãi vậy!

Đời Tống, Tào Bân hễ trời rét buốt bèn chẳng sửa chữa tường, nhà. Có kẻ hỏi nguyên do, ông bảo:

- Sợ tổn thương những loài trùng đang ngủ Đông.

[Dòng họ] ông Tào đời đời được phong vương chính là vì đã gieo cái nhân không chịu làm tổn thương những loài trùng đang ngủ Đông.

Nay thì có kẻ vô cơ đốt đồng hoang nhằm thỏa thích thói vui đùa trong chốc lát, tổn thương muôn loại sanh linh. Sao không dùng chuyện ông Tào để thừa trình, răn nhắc họ? Nếu gặp phải, hãy nên dập tắt ngay. Còn như dân quê, trẻ nít, do vì họ vô tri, càng phải nên khéo léo chỉ bảo. Nếu có kẻ nào đồ

tro nóng, hoặc nước nóng xuống đất, và kẻ do cứng bái tổ tiên bèn đốt giấy tiền vàng mã, hãy đều nên lưu tâm trong lúc ấy để giữ vẹn mạng sống [cho các loài trùng nhỏ], lòng nhân sẽ to lớn không gì bằng!

(Nhạc)

Câu thứ 3: “Điền huyết phúc sào”

(nghĩa là: kinh động nơi chim đậu,

Chim đã đậu, như người đã ngủ, bỗng dưng bị kinh động, há chẳng phải là cả nhà nhiễu loạn ư?

Đức Thái Thượng răn nhắc có cùng một ý với [lời dạy] “*dặc bất xạ túc*” (nghĩa là chẳng bắn chim đã đậu) của Không Tử.

Tiên kinh chép: “*Hễ ai tùy thời tạo phương tiện cứu loài vật, ắt sẽ được quả báo phước đức, trường thọ*”.

Lý Hề Tử là một bà cụ ở trong núi, mỗi khi tuyết đổ dày, chim không có chỗ trú, thường cho chúng núp trong nhà, lấy gạo cho chúng ăn, lại còn chẳng dám kinh động chúng. Thượng Đế bảo bà cụ có lòng nhân, cụ thọ tới năm trăm tuổi.

Người họ Dương nọ, sống bằng nghề bắt chim. Một hôm, có một con chim khách tránh rét đậu trên cây, bèn cầm gậy dính, trèo lên cây [toan bắt nó]. Cành cây bị gãy, hấn ngã xuống, đầu đâm vào cành trúc, máu chảy ồ ạt mà chết.

“*Huyết*” (穴) là chỗ tụ tập sinh sống của hết thảy các loài hàm linh. Nhìn theo phía con người, nơi đó cố nhiên chỉ là một cái hang mà thôi, nhưng đối với chúng, đó là chỗ cư trú an ổn, chẳng khác gì [nhà cửa đối với] con người. Há có nên

san lấp, cắt đứt đường sông, đoạn tuyệt đường ra, lại còn vùi lấp tông tộc của chúng, tàn nhẫn đến cỡ nào?

Xưa kia có một vị tỳ-kheo đắc lục thần thông, ở chung với một chú bé sa-di. Từ trong Định, Sư thấy bảy ngày nữa chú sa-di sẽ chết. Do vậy, Sư tạo phương tiện, bảo chú trở về [thăm nhà]. Tám ngày sau, chú sa-di quay lại. Vị tỳ-kheo lấy làm lạ, nhập Định để xem, biết là chú sa-di trên đường trở về, thấy một tổ kiến sắp bị nước xoáy vào, bèn vội cõi ca-sa hốt đất ngăn nước, không cho nước xoáy vào ổ kiến. Vì nhân duyên ấy, [chú sa-di] được tăng thọ mười hai năm. Do vậy, chú sa-di tinh tấn, chứng đắc Tứ Quả.

Ở Hàng Châu có một người đàn bà nọ thích sát sanh, rất ghét kiến. Hễ chúng làm bẩn, làm hư thức ăn, liền đốt lửa giết chúng. Tìm thấy ổ kiến, nếu chẳng lấp phá, ắt sẽ dùng nước sôi dội vào, giết kiến khôn xiết! Về sau, bà ta sanh được một đứa con, mới còn ẵm ngửa. Nó bị lũ kiến cắn xé, khắp mình phù nề, lở loét mà chết.

Châu Cơ nói: *“Phụ nữ thường coi con cái như tánh mạng, hãy khuyên họ kiêng giết. Hãy nên nói cho họ biết câu chuyện này, ắt họ sẽ tự biết sợ”*. Vì thế, trong lời thề Giới Sát (nghĩa là đừng giết chóc) của ông Châu Cơ có hai câu: *“Nếu lại vung dao, sẽ giống như giết con cái của ta vậy”*. [Hai câu nói ấy] một là tự răn dè mình, hai là răn dè vợ vậy!

“Sào” (巢) là chỗ hết thảy chim chóc lớn nhỏ nương náu, bú mớm, sanh nở, nhờ vào đó mà tránh gió, mưa, sương, tuyết, hoặc dùng để ẩn náu tránh bão rập, ná bắn, tên bay. Nếu kẻ nào bất nhân phá đổ tổ chim, có khác gì phá cửa, đốt nhà? Há chẳng đến nỗi dồn chúng vào chỗ chết ư?

Trong bài Bảo Tự Chương (保嗣章, tức là chương sách dạy về cách bảo vệ con cháu), đức Thái Thượng đã bảo: “*Con cháu của phạm nhân suy vong, tuyệt diệt, đều là do những kẻ trong đời trước đã lật tổ, hủy trướng, đốt núi, tát cạn chuôm, đầm, phá thai, giết con, phạm vào quy định gồm một ngàn sáu trăm hai mươi điều vậy*”. Xét theo lời ấy, những kẻ không có con nối dõi, hãy càng nên dừng mãnh tình ngộ!

Đức Phật dạy: “*Nếu thấy hết thấy người trong cõi đời trèo lên cây lấy trướng, xuống nước bắt cá, hãy nên thâm niệm danh hiệu Bảo Thắng Như Lai mấy chục câu, chúng nó sẽ được thoát chết. Đây cũng là phương cách để cứu sống vậy*”.

Có người nói:

- Nhân từ với người rồi mới yêu thương loài vật, nay sao lại chỉ dạy yêu thương loài vật?

Thưa:

- Nhân từ với người dễ dàng, yêu thương loài vật khó lắm! Tàn nhẫn hại loài vật, ắt sẽ tàn nhẫn hại người. Chẳng nỗ lòng hại vật, ắt đối với loài người cũng sẽ biết [từ bi]. Vì thế, kinh Hoa Nghiêm dạy: “*Ta còn chẳng nỗ lòng làm khổ một con kiến*”, huống chi đối với con người?

Vua Thành Thang¹ mở rộng tấm lòng “[do thương xót loài vật] mà mở lưới” đến tận con người; vì thế, lòng nhân bao trùm thiên hạ.

¹ Thành Thang, còn gọi là Thiên Ất, Đại Ất, Cao Tổ Ất, hoặc Thành Đường. Vua họ Tử, tên là Lý, là lãnh tụ của bộ tộc Thương. Vua trọng dụng Y Doãn và Trọng Hỷ, đóng đô tại đất Hào, tích cực biến Thương thành một quốc gia hùng mạnh.

Vua Tề (Tề Tuyên Vương) chẳng nỡ lòng [hạ lệnh giết] một con trâu đang sợ hãi, run rẩy², [lòng nhân từ] đầy ắp đủ để bảo vệ bốn biển.

Nếu Bạch Khởi³ có lòng yêu thương muôn vật, ắt bốn mươi vạn người ở Trường Bình sẽ chẳng bị hãm hại!

Vì thế, kẻ yêu thương loài vật, sẽ yêu thương con người, có cùng một lòng nhân.

Khi vua Kiệt nhà Hạ tàn ác, hôn ám, bóc lột dân chúng tàn bạo, vua Thành Thang đã hiệu triệu chư hầu đứng lên lật đổ nhà Hạ, lập ra nhà Thương. Theo Lã Thị Xuân Thu, vua thấy có kẻ giăng lưới bốn phía ước nguyện:

- Những con vật từ trên trời rơi xuống, từ dưới đất chui lên, từ bốn phương đến, đều mắc vào lưới ta”.

Vua than: “Ôi! Bắt sạch hết, nếu chẳng phải là Kiệt thì có ai làm như thế ư?” Bèn bảo người ấy chỉ căng lưới một phía, để cho các con vật còn có chỗ thoát thân.

² Thuở xưa, khi đúc chuông xong, người ta tin phải giết một con trâu lấy máu nó bôi vào chuông thì tiếng chuông mới vang xa, chuông không bị rề. Tục lệ này gọi là Hân Chung (饗鐘). Theo sách Mạnh Tử, vua Tề thấy con trâu run lẩy bẩy khi sắp bị “hân chung”, bèn hạ lệnh thả nó đi.

³ Bạch Khởi là một danh tướng của nước Tần, vốn tên là Công Tôn Khởi. Ông ta là vị tướng giỏi, gần như đánh đâu thắng đấy, đã tham dự hơn bảy mươi trận chiến.

Tánh Bạch Khởi tàn nhẫn, thích tàn sát, nên bị người đương thời gọi là Nhân Đồ (có nghĩa là gã đồ tể giết người). Trong trận Trường Bình, Bạch Khởi dùng kế khích cho liên quân Triệu và Hàn dưới sự lãnh đạo của Triệu Quát khinh địch mà đánh tan quân Triệu. Số quân Triệu bị bắt lên tới bốn mươi vạn người. Sợ có biến, Bạch Khởi cho quân Triệu ăn uống no say, quân Tần sẽ thừa cơ xông vào, hễ thấy người nào không có vải trắng buộc trên đầu như đã ngầm ấn định từ trước, cứ giết thẳng cánh. Bốn mươi vạn hàng quân nước Triệu bị giết sạch trong một đêm.

Đức Như Lai khi tu nhân, thương xót một con bồ câu [bị chim ưng săn đuổi, bèn tự cắt thịt mình thí cho con chim ưng]. Mở rộng đến tột cùng, lòng từ bi tràn ngập mười phương, đạt dào trong muôn kiếp. Ai có thể nói là kẻ yêu thương loài vật, chẳng thể yêu thương con người ư? Nhưng tâm luôn nghĩ cứu khổ, sẽ chính là đức Quán Âm xuất hiện. Niệm nào cũng nghĩ hành Từ, tức là Phật Di Lặc hạ sanh vậy!

Đời Tống, Tô Thức tên tự là Tử Chiêm, do dựng nhà ở Đông Pha⁴, bèn lấy hiệu là “*cư sĩ Tô Đông Pha*”. Trước cửa phòng sách, có tre, bách, các loại hoa mọc um tùm khắp sân, các loài chim làm tổ trên đó. Do vậy, ông cấm con cái, tôi tớ không được săn bắt. Trong vòng mấy năm, chim đều làm tổ ở những cành thấp, hễ cúi xuống có thể trông thấy trứng của chúng. Xưa kia, nghe nói các loài chim hễ làm tổ ắt gần người để tránh rắn, chuột, cú, diều; người thời nay ăn thịt chim non, phá tổ của chúng, há chẳng phải là bất nhân hơn các loài rắn, diều hâu ư?

Một đứa trẻ nhà họ Tiết ở Kế Châu trèo lên cây, thăm dò tổ chim thóc để bắt chim non. Trước đó, đã có con rắn to ăn chim non nằm sẵn trong tổ. Đứa trẻ vừa trông thấy rắn bèn kinh hãi, há hốc miệng. Rắn bò vào trong miệng đứa trẻ, nó ngã rơi xuống nước. Cứu lên, rắn đã cắn tim nó, đứa trẻ và rắn đều chết.

Lại vào đời Tống, có gã họ Châu thích phá tổ, rất ghét ong. Hễ thấy tổ ong, dẫu ở chỗ cao, ắt bắc thang để phá nát. Về sau, hấn sanh hai đứa con, hậu môn đều bị bít chặt, chúng đều chết ngay, rốt cuộc tuyệt tự.

Thiền sư Từ Thọ nói: “*Người đời do sát sanh nhiều nên mới có đao binh kiếp. Do người thiếu mạng bèn giết thân*

⁴ Đông Pha nay thuộc huyện Hoàng Cương, tỉnh Hồ Bắc.

người, do người thiếu tiền bèn đốt nhà người, ly tán vợ con người. Từng phá sào huyết của chúng, sẽ bị ảnh hưởng gần giống như vậy! Hãy rửa tai nghe lời đức Phật dạy”.

Ông Nghiêm Thiệu Đình nói:

- Thánh nhân răn kiêng giết, tâm hết sức thiết tha. Kỳ lân là một con thú, do nó không giẫm đạp cỏ tươi, không ăn các con trùng còn sống, nên được coi là điềm lành, được xếp đứng đầu Tứ Linh⁵. Bậc vương giả có lòng nhân đức, ắt kỳ lân sẽ tới.

Lại nói:

- Chỗ nào có kẻ mổ bụng lấy thai, giết trẻ nhỏ, ngay cả nơi lân cận chỗ ấy, kỳ lân cũng chẳng tới.

Tát cạn đầm để bắt cá, ắt giao long chẳng ở nơi vực sâu ấy. Lật tổ, phá trứng, ắt phượng hoàng chẳng bay đến huyện ấy.

Vì thế, những điều đó cho thấy phùng hiều sát chẳng sánh bằng cầm thú! Như thế mà nói là “*thánh nhân chẳng kiêng giết*” ư? Từng thấy phùng vô lại hôm nay trộm cắp, ngày mai bị trói, vẫn cứ trộm cắp chẳng ngại, [ắt là vì kẻ ấy] nghĩ là “do trộm cắp, sẽ ngay lập tức có được tiền bạc, của báu; còn bị trói là chuyện của ngày mai, cứ mặc kệ, rảnh đâu mà lo tới! Ăn uống sẽ ngay lập tức sướng bụng miệng, còn tội lỗi ở tận đâu đâu ngoài hình hài trong kiếp sống này!”

Chẳng trách những lời khuyên “đừng giết” đâu nói tường tận cách mấy, vẫn chẳng thể cứu vãn nổi chuyện tàn sát! Chỉ

⁵ Chúng ta thường nói Long, Lân, Quy, Phụng là Tứ Linh, đó là nói cho thuận miệng, chứ theo sách Lễ Ký, thiên Lễ Vận chép: “*Hà vị tứ linh? Lân, Phụng, Quy, Long, vị chi tứ linh*” (Tứ linh là gì? Lân, phụng, rùa, rồng là tứ linh) thì rồng được xếp vào hạng chót trong tứ linh.

mong những ai trong lúc cầm đao đuổi bắt, hãy tạm thử hồi tâm quan sát, xét xem những chúng sanh ấy trốn chạy, tung bay tán loạn, chạy vào chỗ tối, chui vào kẽ nứt, chẳng có thang để trèo lên trời, không có lỗ nào để rúc xuống đất, giống như lũ chúng ta kinh sợ phép vua, hễ nghe có lệnh truy bắt, bay hồn bạt vía, có khác gì chẳng?

Hãy xem những chúng sanh ấy như cùng một loài [với chúng ta] mà thương xót, ăn ở cùng với nhau. Như cắt cổ một con gà, cả bầy gà ré lên kinh hãi. Mổ một con lợn, cả đàn lợn bỏ ăn. Giống như chúng ta bị bắt lên quan, cả nhà bàng hoàng, hoặc trong lúc sanh ly tử biệt (lúc bị hành hình), cả họ khóc rống. Thường ngày yêu thương, quyến luyến, khó thể chia cắt, khó lòng bỏ lìa, có gì khác chẳng?

Xem những chúng sanh ấy, bị trói, bị chém, quằn quại, gào thét bị thương, chỉ mong được tha, máu me đầm đìa, mạng đã đứt rồi, tiếng gào vẫn còn bi phẫn, có lúc còn co giật. Giống như chúng ta bệnh tật không biết làm sao được, gào thán, niệm Phật mong được bảo vệ, thần thức lìa khỏi, mất trợn trừng, môi mấp máy, quơ tay nắm núu mong sao được sống, có khác gì chẳng? Suy xét kỹ càng, chẳng cần phải luận định quả báo ngàn đời vạn kiếp, mà ngay trong một niệm hiện tại, há còn dám nhẫn tâm giết hại, thương tổn nữa chẳng?

Bạch Quy Niên có được một bộ sách lạ, [học tập theo sách ấy] có thể hiểu ngôn ngữ của loài chim trong chín phương trời và tiếng nói của loài thú trong chín phương đất. Một ngày, họ Bạch ngồi cùng Thái Thú Lộ Châu, nhằm lúc có người xua bầy dê đi qua sân. Trong ấy có một con dê, dẫu bị đánh đập, vẫn không chịu đi, còn kêu lên bị thương. Thái Thú hỏi:

- Dê nói gì vậy?

Họ Bạch thưa:

- Dê nói trong bụng có dê con, chờ sanh xong, sẽ cam tâm chịu chết.

Thái Thú bèn giữ dê lại, chẳng giết. Quả nhiên nó sanh ra hai con dê con.

(nhạc)

Văn Lập sống bằng nghề giết mổ, nấu nướng, đã từng giết một con nai. Con nai quỳ khóc, ông ta cho là điềm bất tường. Con nai ấy có thai, sắp sanh nở, chạy vào bếp, ai oán [tỏ ý] cầu xin. [Nó vẫn bị] giết mổ [như những con vật khác]. Về sau, Văn Lập bị chứng bệnh lạ, tóc rụng, da nứt, dấy lòng hồi hận sâu xa, vét sạch nhà cửa, mua đất, dựng chùa Tiểu Trang Nghiêm, bèn lành bệnh. Ông ta liên suốt đời tu hành. Cái tội mổ thai, giết chết con vật còn non lớn tội bậc, nhưng vẫn có cách sửa đổi. Xin hãy nhìn vào câu chuyện này.

Đức Phật dạy: *“Nếu kẻ nào bạo ác chẳng tin tội phước, bắt chim non, ăn trứng, khiến cho các loài chim chóc đều bị mất con, khiến cho chúng nó kêu gào đau đớn đứt ruột, trông mắt chảy máu, sẽ mắc phải báo ứng cô độc, không có con”*.

Dương Tự mộng thấy thần nói:

- Hơn mười ngày nữa, ngươi sẽ chết. Nếu có thể cứu sống ước vạn sanh mạng thì sẽ có thể thoát chết.

Dương Tự thưa:

- Kỳ hạn cấp bách, chẳng làm kịp!

Vị thần dạy:

- Đức Phật bảo, nếu cá con hoặc trứng cá không bị thả vào nước muối, ba năm còn có thể sống sót.

Dương Tử tỉnh mộng, hằng ngày mua cá con hoặc trứng cá đem thả. Lại còn viết lời thần dạy bằng chữ to dán ở các ngã đường để người khác biết mà kiêng dè. Hễ thấy người khác giết cá, bèn đem trứng cá thả trong sông. Vài hôm sau, lại mộng thấy thần nói:

- Con số ức vạn đã mãn, có thể kéo dài tuổi thọ.

Ghi thêm cách thả cá con của ông Thí Ngụ Sơn:

Hễ cá đã chết, bèn nhẹ nhàng gỡ lấy trứng, đừng làm tổn hoại, đừng bỏ vào nước muối, dùng rom rạ phủ lên trên, chờ vết bột nước hơi khô, hãy đem vùi trong chỗ bùn cát nơi mé nước để khỏi bị cá khác nuốt mất, chúng sẽ được sống sót toàn bộ, nhưng chỗ chôn trứng chẳng thể rời khỏi nước; Một cách khác là trộn với bùn khô, để cho ánh mặt trời chiếu hơi ấm bèn đem cát, từ cuối Đông cho đến ba tháng mùa Xuân. Cát cho tới sau ngày Rằm tháng Tư bèn thả xuống bãi sông chỗ có nước cỏ, không khi nào chẳng sống toàn bộ. Những tháng khác thì có thể tùy lúc mà thả, hết sức thuận tiện!

Châu Dự đã có lần nấu lươn, thấy có con lươn uốn cong mình lên trên, đầu và đuôi thì ở trong nồi canh, ấy là vì trong bụng nó có con. Do đó, ông ta kiêng giết.

(nhạc)

Đường Văn Tông thích ăn uống. [Kẻ hầu] chuẩn bị ngự thiện⁶, có món trứng luộc. [Trong lúc đang luộc], bỗng nghe

⁶ Ngự thiện (禦膳): Bữa ăn, món ăn cho nhà vua.

trong cái đình có tiếng rì rầm cùng nhau hô Quán Thế Âm Bồ Tát, hết sức thê lương, thảm thiết. Viên giám tế⁷ nghe tiếng, [tâu lên vua], vua sai kiểm nghiệm thì đúng là như vậy. Vua than:

- Ta chẳng biết thần lực trong đạo Phật có thể làm như thế!

Do vậy, nhà vua sắc truyền:

- Từ nay, đừng dùng trứng gà nữa!

Phàm “cứu khổ, cứu nạn” chính là bản hạnh của Quán Thế Âm. Trong nôi mà còn có tiếng cùng nhau hô [thánh hiệu của Ngài], kẻ làm người mà lại chẳng cung kính niệm ư?

Đời Lương có kẻ dùng lòng trắng trứng hòa vào nước để gội tóc, muốn cho tóc bóng mượt dễ coi. Kẻ ấy phá trứng rất nhiều. Khi sắp chết, trong tóc chỉ nghe tiếng mấy ngàn con gà kêu chiêm chiếp!

Hồ Gia Đống nói:

- Loài vật bay hay chạy giống như con người hành động. Loài vật ngủ Đông giống như con người nằm ngủ. Sào huyết của loài vật giống như nhà cửa của loài người. Thai, trứng của loài vật giống như con người thai nghén, sanh nở. Há có nên tàn hại đủ mọi cách, dứt bật lòng Từ của trời, đất, tạo hóa, trái nghịch lòng nhân “*muôn vật có cùng một Thể*” vậy thay?

Nhưng tám tình huống ấy, khắp nơi đều có, chẳng thể nhất loạt mong sao hoàn toàn chẳng có cho được! Chỉ khuyên khắp người đời, hễ có tiền, bèn lấy phóng sanh làm chuyện

⁷ Giám tế (監宰) là vị quan trông coi việc nấu nướng thức ăn cho nhà vua.

chánh yếu; Không có tiền thì ngoài chuyện chính mình kiêng giết, còn phải khéo léo khuyên thân thích, xóm giềng, bạn bè, khiến cho họ chẳng còn gây tạo nổi oan nghiệt ấy nữa! Hãy làm theo cách này, ngộ hầu sẽ có rất ít [hành vi] sai lầm!

Trong bài văn Phóng Sanh của Liên Trì đại sư đời Minh có đoạn:

“Từng nghe thế gian coi trọng sanh mạng nhất.

Điều thâm hiểm nhất trong thiên hạ là giết hại, tổn thương.

Do vậy, [động vật] hễ sắp bị bắt giữ, ắt rảo chạy:

Rận, rệp còn biết tránh né cái chết.

Trời sắp mưa, sẽ di tản, dế, kiến còn tham sống.

Huống chi lưới giăng trong núi, chài quăng nơi vực, kẻ săn bắt] lắm cách che giấu hòng bắt lấy.

Móc câu cong, mũi tên thẳng, trăm kế vây bủa, khiến cho loài vật vỡ mật, tan hồn, mẹ con ly tán.

Hoặc giam cầm trong lồng, trong cạm, giống như ở trong tù.

Hoặc bị đao chặt, giống như bị lâm vào cảnh chém giết.

Nai thương con, liếm vết thương mà ruột non đứt rời từng khúc⁸.

⁸ Theo Giới Sát Phóng Sanh Văn Đồ Thuyết, Hứa Tôn là người đời Tấn, tên tự là Kính Chi, thích săn bắn.

Có một hôm ông ra đồng, bắn chết một con nai bé. Nai mẹ hết sức đau khổ, chạy đến liếm mãi vết thương, nhưng nai con đã chết. Nai mẹ bị thương, lần quần, hết liếm lại kêu nã nuột. Hồi sau, nó ngã lăn ra chết. Hứa Tôn kinh ngạc,

*Con vượn sợ chết, nhìn thấy bóng cây cung từ xa mà
tuôn hai hàng nước mắt⁹.*

Cây ta mạnh, hiếp đáp kẻ yếu, sợ rằng chẳng đúng lý!

Ăn thịt kẻ khác để bồi bổ thân mình, sao lại nỡ lòng?

*Do vậy, trời cao rủ lòng thương xót, cố thánh bủa lòng
nhân,*

Thành Thang tháo lưới giăng bẫy,

Tử Sản¹⁰ đề xướng nuôi cá.

*Thánh thay, trưởng giả Lưu Thủy¹¹, dùng túi đựng nước
suối giúp đỡ bọn cá đang bị khô hạn.*

mở ra xem thấy ruột non của nai mẹ đứt từng khúc. Ông bèn cảm thán, bẻ vụn cung tên, thề không bao giờ săn bắn, rồi bỏ đi tu. Về sau Hứa Tôn được Ngô Mạnh truyền dạy Tam Thanh Pháp Yếu, bèn tu thành tiên, tức là Hứa Chân Quân trong Đạo Giáo.

⁹ Thời Xuân Thu Chiến Quốc, có một tay thiện xạ tên là Dưỡng Do Cơ. Có lần, ông ta theo hầu Sở Vương đi săn, thấy trên cây có một con vượn già. Dưỡng Do Cơ rút cung tên ra (bị sét) (ok) toan ngắm bắn, con vượn biết sẽ không tránh khỏi cái chết, nó run lẩy bẩy, khóc ròng.

¹⁰ Tử Sản là tên tự của Công Tôn Kiêu, sống vào thời Xuân Thu. Ông còn được gọi là Tử Mỹ, làm quan chánh khanh của nước Trịnh, nổi tiếng là người thông minh, cai trị nhân từ, có tài chinh đốn kỷ cương, chú trọng giáo dục, phát triển kinh tế, khiến nước Trịnh trở thành hùng mạnh dưới thời Trịnh Giản Công. Ông thường được người khác biếu tặng cá tươi, nhưng chẳng nỡ ăn, sai người hầu đem thả vào ao đào ở trong vườn. Ông thấy cá bơi lội thung thăng trong đó, bèn cảm thán “đắc kỳ sở tại” (cá được yên thân).

¹¹ Theo kinh Kim Quang Minh, quyển bốn, phẩm Trưởng Giả Tử Lưu Thủy, thì trưởng giả Lưu Thủy có hai con là Thủy Không và Thủy Tạng. Ba cha con đi chơi trong lãnh địa của mình, bỗng thấy trong một vùng đầm trũng có một cái ao nước đã cạn khô gần hết, những con cá đang ngoi ngóp trong ấy sắp bị chết khô, hay sẽ làm môi cho chim, thú. Trưởng giả bẻ cây che cho chúng đỡ nóng,

Từ bi thay đức Thích Ca, lãnh nguy vong [giùm chim bỏ câu] bèn tự cắt thịt¹².

Thiên Thai Trí Giả đào ao phóng sanh.

Đại Thụ tiên nhân¹³ bảo vệ những con chim đậu trên thân.

Chuộc những loài có vảy mà đặc độ, lòng yêu thương của Thọ thiên sư (tức là ngài Vĩnh Minh Diên Thọ) còn đó.

Do cứu rỗi con mà được truyền phương thuốc, phong thái từ bi của Tôn Chân Nhân¹⁴ chẳng mất.

lại sai con về triều mượn đức vua hai mươi thớt voi để chở nước suối đến cứu cá. Lại còn thả đồ ăn cho chúng được no đủ. Lại niệm Phật hiệu cho chúng nghe. Đêm ấy, mười ngàn con cá ấy đồng thời mạng chung, sanh lên trời Đạo Lợi. Họ đến nhà trưởng giả chiếu hào quang sáng rực, đánh lễ trưởng giả Lưu Thủy. Trưởng giả Lưu Thủy chính là tiền thân của Thích Ca Mâu Ni Phật.

¹² Khi Phật Thích Ca còn tu nhân, hành Bồ Tát đạo, trông thấy một con chim ung đuôi bắt bỏ câu. Con bỏ câu chạy đến núp dưới vạt áo của Ngài. Chim ung bảo Bồ Tát hãy trả lại con bỏ câu vì nó đang đói. Bồ Tát bèn cắt thịt của chính mình cho chim ung ăn, lóc thịt từ bắp tay. Chim ung cứ đòi ăn mãi, Bồ Tát lóc thịt lộ cả xương, mà chim ung vẫn cứ kêu đói. Nó hỏi Bồ Tát có hơi hận hay không? Bồ Tát nói: “Ta hoàn toàn chẳng hơi hận. Nếu lời này chẳng dối, thịt ta sẽ mọc lại như cũ”. Quả nhiên thịt trên thân Bồ Tát mọc lại như cũ. Chim ung bèn hiện lại nguyên hình là Đế Thích Thiên, đánh lễ, tán thán lòng từ bi của Bồ Tát.

¹³ Trong quá khứ, có một vị tiên nhân tu Thiên Định rất sâu. Tới khi Ngài xuất Định, chim đã làm tổ trên đầu. Do vậy, Ngài vẫn ngồi yên vì sợ kinh động chim.

¹⁴ Tôn Chân Nhân chính là Tôn Tư Mạo. Ông là một vị thầy thuốc nổi danh, Đạo Giáo tin là ông đã thành tiên.

Tương truyền khi chưa thành tiên, ông thấy một đứa trẻ trong thôn bắt một con rắn, đánh đập để chơi giỡn. Động lòng thương xót, ông bỏ tiền ra chuộc, dùng thuốc trị thương tích cho nó rồi thả vào rừng. Một tháng sau, trong khi đang tĩnh tọa, ông thấy một thiếu niên mặc áo xanh mời đến thủy tinh cung. Tại đó, ông thấy long vương ra nghênh tiếp, cảm tạ đã cứu con trai. Sau khi bày tiệc đãi

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!

đăng ba ngày, vua đem kỳ trân dị bảo biếu tặng khi chia tay. Tôn Chân Nhân từ chối, chỉ xin một bài thuốc. Long vương bèn tặng Ngọc Cáp Tam Thập Lục Phương (là ba mươi sáu bài thuốc trong tráp ngọc). Từ đó, Tôn Chân Nhân y thuật lừng lẫy trong cõi đời.